

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2026/HS-ST

Ngày: 24-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thanh Hải;
- Bà Trần Thị Bé Ngoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Tấn N**, sinh năm 2000, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: **ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Lâm Thanh T** và bà **Nguyễn Thị Thu H**; vợ, con: chưa có;

- Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 20 ngày 18-7-2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh) xử phạt thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, đến ngày 31-10-2025 chấp hành xong (chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Tiền án: Tại bản án số 181/2023/HS-ST ngày 14-7-2023, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh), xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 22-11-2023 chấp hành án xong, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Nhân thân:

Ngày 28-11-2022, bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 19-01-2023, bị Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 27-4-2024, bị Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị tạm giam từ ngày 16-4-2026 đến nay tại Phân trại tạm giam G thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Tấn N đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 04-11-2025 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Tây Ninh (từ ngày 04-11-2025 đến ngày 04-11-2027). Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08-01-2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đi bộ đến quán cà phê “Hội Tụ” thuộc ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh gặp người tên A (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua 100.000 đồng chất ma túy loại Morphine và M. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, N đem chất ma túy mua được về nhà tại ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh, pha hai loại ma túy lại với nhau đưa vào kim tiêm đã chuẩn bị sẵn, tiêm vào mạch máu ở tai trái. Sau khi sử dụng xong, N dùng bật lửa đốt kim tiêm đã sử dụng. Đến ngày 13-01-2026 Công an xã B mời N lên trụ sở và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu, kết quả N dương tính với chất ma túy loại Morphine và M. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh T làm rõ, xử lý.

Tại kết luận giám định số 180 ngày 09-01-2026 của Phòng K Công an tỉnh T: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lâm Tấn N có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và M1.

Vật chứng thu giữ: Không có.

Đối với người tên A không xác định được nhân thân, lý lịch, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKSTNH-KV ngày 30-6-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lâm Tấn N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Tấn N phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Lâm Tấn N** từ 02 (hai) năm 06 (sáu) đến 03 (ba) năm tù.

Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Không có.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08-01-2026, tại **ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh**, **Lâm Tấn N** đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine và Morphine thì bị phát hiện.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo **Lâm Tấn N** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng xem thường pháp luật, bị cáo sử dụng ma túy trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Về nhân thân: Bị cáo bị xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và có 01 tiền án về tội

“Trộm cắp tài sản”, ngày 14-7-2023 bị Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 (chín) tháng tù chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền sự và 01 tiền án chưa được xóa là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình.

- Đối với người tên **A** không xác định được nhân thân, lý lịch, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý.

[5] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Không có.

Xét đề nghị của Đại viện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo **Lâm Tấn N1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lâm Tấn N** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Lâm Tấn N** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-4-2026.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Không có.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Lâm Tấn N** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành

án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Gia Lộc thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh;
- CA tỉnh Tây Ninh (PV06);
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN TÂM

